

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP VIỆT QUANG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ TỔNG HỢP VIỆT QUANG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VIET QUANG GENERAL TRADING SERVICES COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VIET QUANG GTS CO.,LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0107682122

3. Ngày thành lập: 26/12/2016

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 10 Quảng An, Phường Quảng An, Quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình Chi tiết: Hoạt động sản xuất các chương trình truyền hình và chương trình quảng cáo, v.v... phục vụ cho việc phát các chương trình qua phương tiện truyền hình.	5911
2.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610
3.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
5.	Sao chép bản ghi các loại	1820
6.	Bán buôn tổng hợp	4690
7.	Bán lẻ lương thực trong các cửa hàng chuyên doanh	4721
8.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
9.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
10.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
11.	Quảng cáo	7310
12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
13.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet	4791
14.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
15.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
16.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
17.	Máy trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)	1410
18.	Sản xuất vali, túi xách và các loại tương tự, sản xuất yên đệm	1512

19.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
20.	Bán buôn vải, hàng may sẵn, giày dép	4641
21.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
22.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
23.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại	4662
24.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
25.	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu	2599
26.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
27.	Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7920
28.	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề	9321
29.	Bán lẻ băng đĩa âm thanh, hình ảnh (kể cả băng, đĩa trắng) trong các cửa hàng chuyên doanh	4762
30.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
31.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
32.	Bán lẻ vải, len, sợi, chỉ khâu và hàng dệt khác trong các cửa hàng chuyên doanh	4751
33.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
34.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
35.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
36.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)	5621
37.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
38.	Cho thuê băng, đĩa video	7722
39.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
40.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
41.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Các dịch vụ thông tin qua điện thoại	6329
42.	Giáo dục nghề nghiệp	8532
43.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
44.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
45.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh	4772
46.	Bán lẻ sản phẩm thuốc lá, thuốc lào trong các cửa hàng chuyên doanh	4724
47.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759

48.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
49.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
50.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu	4669
51.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
52.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4719
53.	Cho thuê xe có động cơ	7710
54.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động môi giới thương mại Tư vấn về công nghệ khác	7490
55.	Đại lý du lịch	7911
56.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
57.	Xuất bản phần mềm	5820
58.	Sửa chữa thiết bị liên lạc	9512
59.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
60.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
61.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
62.	In ấn	1811(Chính)
63.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
64.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình	4649
65.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
66.	Bán buôn gạo	4631
67.	Bán buôn thực phẩm	4632
68.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
69.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
70.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
71.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653
72.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
73.	Hoạt động viễn thông khác Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet	6190
74.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311

6. Vốn điều lệ: 2.680.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN TUYẾT MAI	Số 3, ngõ 220 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	53.600.000	2,000	012425103	
2	VŨ THỊ KIM THANH	58 Hàng Điếu, Phường Cửa Đông, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	2.626.400.000	98,000	011114826	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN TUYẾT MAI

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 21/03/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 012425103

Ngày cấp: 05/07/2006 Nơi cấp: Công an thành phố Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 3, ngõ 220 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 3, ngõ 220 Bạch Mai, Phường Cầu Dền, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội